

Số: 05/2025/QĐST- HNGĐ

Văn Bàn, ngày 06 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đinh Ngọc M, sinh năm 1999.**

Địa chỉ: **Thôn TP, xã PN, huyện B Th, tỉnh LC.**

Bị đơn: **Anh Trần Tiểu Ph, sinh năm 1995.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn NgTh, xã T Th, huyện VB, tỉnh LC.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, khoản 1 Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Đinh Ngọc M và anh Trần Tiểu Ph.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Đinh Ngọc M và anh Trần Tiểu Ph.**

- Quan hệ hôn nhân giữa **chị Đinh Ngọc M và anh Trần Tiểu Ph** chấm dứt kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật

+ Về con: **Anh Trần Tiểu Ph** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Trần Đức Ph, sinh ngày 23/8/2017, cháu Trần Khánh D, sinh ngày 31/10/2020** đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Đinh Ngọc M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng **anh Trần Tiểu Ph** theo định kỳ nuôi **cháu Trần Khánh D** mỗi tháng 3.000.000đ/tháng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Về án phí:

Chị Đinh Ngọc M nhận chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nh^{ng} đ^{ợc} khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004144 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. **Chị Đinh Ngọc M** đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Tiểu Ph không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: **Chị Đinh Ngọc M** (01);
- Bị đơn: **Anh Trần Tiểu Ph**(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND **Tân Thượng**(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa

